



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 19/04/2026 (Sunday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
0.4	20:26	00:30	↗
3.7	03:04	06:30	↘
1.9	08:48	12:30	↗
3.6	14:04	17:30	↘
0.2	21:05	01:00	↗
3.7	04:00	07:30	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Đ.Long	EVER ORDER	10.5	195	29,116	P/s3 - CL3	01:00	Cano DL	A2-A6
2	P.Thùy	SKY RAINBOW	7.7	173	17,944	H25 - TCHP	07:00	SR-MT	01-12
3	Đào	WHITE DRAGON	9.7	172	17,225	P/s3 - CL7	02:30		A3-AB02
4	Diệu	HAI BAO	3	59	299	P/s1 - CL2	02:00	(2)	08
5	Quân - M.Hùng	ARCHER	10	223	27,779	P/s3 - CL5	02:30	//0530	A1-A5
6	Q.Hung	WAN HAI 293	10.5	175	20,918	P/s3 - CL1	02:30	//0530	A2-A6
7	Thịnh	SM JAKARTA	8.8	168	16,850	P/s3 - BNPH	09:30	//1130	A2-A3
8	T.Cân - Anh	KMTC BANGKOK	9.7	173	18,318	P/s3 - BP5	09:00	KTNL	A1-A5
9	M.Hải	MAERSK KEELUNG	10.1	186	32,416	P/s3 - CL4-5	13:00	//1600	A2-A5
10	Đ.Toản	CNC CHEETAH	10.8	186	31,999	P/s3 - CL3	13:30	//1600-MT	A1-A6
11	N.Cường	KMTC OSAKA	7.4	172	17,853	P/s3 - CL1	20:30	//2330	
12	V.Hải	INCEDA	8.8	172	19,035	P/s3 - BNPH	21:30	//0000	
13	Quang	SITC SHANGHAI	9.6	172	17,119	P/s3 - CL7	21:30	//0000	
14	Nhật - Vinh	TPC206-TK02;TPC206-SL02	6	190	6,257	H25 - CanGio	14:00	ĐX	